

Số: 50/KH-THNL

Nam Ninh, ngày 27 tháng 3 năm 2026

KẾ HOẠCH

Tự đánh giá mức độ chuyển đổi số năm học 2025-2026

I. CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

Căn cứ Luật Giáo dục số 43/2019/QH14 ngày 14 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Thông tư số 15/2026/TT-BGDĐT ngày 24 tháng 3 năm 2026 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ trường tiểu học, trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học;

Căn cứ Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 03 tháng 6 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình Chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030;

Căn cứ Quyết định số 131/QĐ-TTg ngày 25 tháng 01 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022-2025, định hướng đến năm 2030”;

Căn cứ Quyết định số 4725/QĐ-BGDĐT ngày 30/12/2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Kế hoạch số 27/KH-SGDĐT ngày 19/9/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo Ninh Bình về Chuyển đổi số ngành Giáo dục và Đào tạo năm 2025;

Căn cứ Kế hoạch chuyển đổi số năm học 2025-2026 của Trường Tiểu học Nam Lợi;

Căn cứ Quyết định thành lập Hội đồng tự đánh giá mức độ chuyển đổi số năm học 2025-2026 của Trường Tiểu học Nam Lợi.

II. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Đánh giá thực trạng mức độ chuyển đổi số của nhà trường theo Bộ chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.

Xác định những kết quả đạt được, những tồn tại, hạn chế và nguyên nhân trong quá trình triển khai chuyển đổi số.

Làm căn cứ xây dựng kế hoạch cải tiến, nâng cao chất lượng chuyển đổi số trong quản trị, dạy học và các hoạt động giáo dục.

Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên đối với nhiệm vụ chuyển đổi số.

2. Yêu cầu

Thực hiện tự đánh giá khách quan, trung thực, đúng quy định.

Minh chứng đầy đủ, rõ ràng, có tính xác thực.

Đánh giá đúng thực trạng, không chạy theo thành tích.

Kết quả đánh giá phải phản ánh chính xác mức độ chuyển đổi số của nhà trường.

III. NỘI DUNG TỰ ĐÁNH GIÁ

Nhà trường tổ chức tự đánh giá theo Bộ chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số cơ sở giáo dục phổ thông gồm 02 nhóm tiêu chí:

1. Nhóm tiêu chí Chuyển đổi số trong quản trị nhà trường

Đánh giá các nội dung:

Hạ tầng số.

Thiết bị công nghệ thông tin.

Hệ thống mạng Internet.

Hệ thống quản lý điều hành.

Hồ sơ điện tử.

Học bạ số.

Sổ điểm điện tử.

Cơ sở dữ liệu ngành.

Website nhà trường.

Thanh toán không dùng tiền mặt.

An toàn thông tin.

2. Nhóm tiêu chí Chuyển đổi số trong dạy, học

Đánh giá các nội dung:

Ứng dụng CNTT trong dạy học.

Học liệu số.

Kho học liệu số.

Bài giảng điện tử.

Phòng học có thiết bị số.

Kỹ năng số của giáo viên.

Kỹ năng số của học sinh.

Thư viện số.

Các nền tảng hỗ trợ dạy học.

IV. TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN

Thời gian	Nội dung công việc	Người thực hiện
Tháng 9/2025	Thành lập Hội đồng tự đánh giá	Hiệu trưởng
Tháng 9/2025	Ban hành Kế hoạch tự đánh giá	Hiệu trưởng
Tháng 10/2025	Phân công nhiệm vụ thu thập minh chứng	Hội đồng
Tháng 10/2025 - 4/2026	Thu thập, cập nhật minh chứng	Các bộ phận
Hằng tháng	Rà soát tiến độ thực hiện	Hội đồng
Tháng 4/2026	Kiểm tra, hoàn thiện minh chứng	Hội đồng
Tháng 5/2026	Chấm điểm các tiêu chí	Hội đồng
Tháng 5/2026	Xây dựng báo cáo tự đánh giá	Thư ký Hội đồng
Tháng 5/2026	Công bố kết quả tự đánh giá	Hiệu trưởng
Theo lịch cấp trên	Cập nhật kết quả lên hệ thống	Bộ phận phụ trách

V. PHÂN CÔNG THỰC HIỆN

1. Chủ tịch Hội đồng

Chỉ đạo chung.

Phê duyệt kế hoạch.

Kiểm tra tiến độ thực hiện.

Ký báo cáo tự đánh giá.

2. Phó Chủ tịch Hội đồng

Điều hành các hoạt động tự đánh giá theo lĩnh vực phụ trách.

Hướng dẫn các bộ phận thu thập minh chứng.

3. Thư ký Hội đồng

Tổng hợp hồ sơ minh chứng.

Lập bảng chấm điểm.

Hoàn thiện báo cáo tự đánh giá.

4. Các thành viên Hội đồng

Thu thập, rà soát và lưu trữ minh chứng.

Đối chiếu các tiêu chí với thực tế triển khai.

Đề xuất giải pháp cải tiến các tiêu chí chưa đạt.

VI. DỰ KIẾN HỒ SƠ MINH CHỨNG

1. Kế hoạch chuyển đổi số năm học 2025-2026.

2. Quyết định thành lập Ban Chỉ đạo Chuyển đổi số.

3. Quyết định thành lập Hội đồng tự đánh giá.

4. Quy chế quản lý và sử dụng hệ thống quản trị số.

5. Hồ sơ cơ sở dữ liệu ngành.

6. Minh chứng học bạ số.

7. Minh chứng sổ điểm điện tử.

8. Hồ sơ tập huấn CNTT và chuyển đổi số.

9. Hồ sơ thư viện số.

10. Minh chứng thanh toán không dùng tiền mặt.

11. Hồ sơ Website nhà trường.

12. Hồ sơ học liệu số.

13. Báo cáo thống kê giáo dục.

14. Biên bản kiểm tra, đánh giá.

15. Báo cáo kết quả tự đánh giá.

VII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Các tổ chuyên môn, bộ phận văn phòng, thư viện, giáo viên và nhân viên căn cứ nhiệm vụ được phân công nghiêm túc triển khai thực hiện; chủ động chuẩn bị đầy đủ hồ sơ, minh chứng phục vụ công tác tự đánh giá.

Hội đồng tự đánh giá thường xuyên kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện; tổng hợp kết quả, tham mưu Hiệu trưởng các giải pháp nâng cao mức độ chuyển đổi số của nhà trường.

Mục tiêu phấn đấu năm học 2025-2026:

Hoàn thành 100% việc tự đánh giá đúng thời gian quy định.

100% tiêu chí có đầy đủ minh chứng.

Duy trì và nâng cao mức độ chuyển đổi số của nhà trường đạt từ Mức độ 3 trở lên theo Bộ chỉ số đánh giá của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Nơi nhận:

- UBND xã Nam Ninh;
- Phòng VH&XH xã;
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG



HIỆU TRƯỞNG
Lưu Thị Minh Hương